

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH L
Số: 17/2017/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
.....o0o.....

Đ, ngày 03 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 11/2017/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2017, giữa:

*** Nguyên đơn:** ông **Kơ Să Ha B**; Sinh năm: 1986

Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L.

*** Bị đơn:** Bà **Kon Sơ K X** Sinh năm: 1989

Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83, 84, 110 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Kơ Să Ha B và bà Kon Sơ K X

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung là cháu Kon Sơ A S, sinh ngày 09 tháng 12 năm 2010 cho bà Kon Sơ K X trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Kơ Să Ha B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền là 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) trên một tháng cho đến khi cháu Kon Sơ A S đủ 18 tuổi.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con được thực hiện theo quy định của luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí: ông Kơ Să Ha B phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung tổng cộng là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí; Nhưng được trừ toàn bộ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí mà ông Kơ Să Ha B đã nộp theo biên lai số: AA/2015/0003933 ngày 07 tháng 3 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh L.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND h. Đ;
- THADS h. Đ;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ, h.Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thúy Phượng